

Bản án số: 28/2022/HS-ST

Ngày: 11-11-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Sĩ Tư Hoài

2. Ông Chu Minh Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Trang - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:

1. Ông Phạm Văn Nhân - Kiểm sát viên cao cấp Viện kiểm sát nhân dân tối cao;

2. Bà Nguyễn Thị Thanh An – Kiểm sát viên trung cấp Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 11/11/2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý Số 25/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2022/QĐXXST-HS ngày 07/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân Đ**, sinh năm 1979 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú: Số 08 N, Phường 2, thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 12/12; trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật; nghề nghiệp, chức vụ khi phạm tội: Kiểm sát viên sơ cấp, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng (đã bị tạm đình chỉ chức vụ theo Quyết định số 107/QĐ-VKS ngày 15/7/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Đảng, đoàn thể: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 08-QĐ/UBKT HU ngày 14/7/2021 của Huyện ủy Đa Huoai); con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1933 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1934; vợ Phạm Thị Hoàng Nh, sinh năm 1980; bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/7/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo:

1. Luật sư Lương Thanh V – Chi nhánh Văn phòng Luật sư T tại CM, Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Số 12 Y Ngông, buôn Kna A, xã CM, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

2. Luật sư Nguyễn Đ T – Văn phòng Luật sư T, Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Số 11 T, phường TA, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

3. Luật sư Nguyễn Thành S – Văn phòng Luật sư Ngô Ngọc Th, Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội; địa chỉ: Số nhà 20, Ngõ 58, đường Đ, phường C, quận B, Thành phố Hà Nội. (có mặt)

4. Luật sư Lê Thanh D – Văn phòng Luật sư P, Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng, địa chỉ: Số 150 TP, phường L, thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng. (vắng mặt)

- *Người tố cáo*: Bà Trần Thị Lệ Q, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số 97 N, Phường 1, thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Bà Hoàng Thu Nh, sinh năm 1978; nơi cư trú: Số 10, Tổ dân phố 22, phường TV, quận N, Thành phố Hà Nội. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Ông Trần Văn T, sinh năm 1986; nơi cư trú: Số 28 L, Phường 2, thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

3. Bà Trần Hồng Ch; sinh năm 1979; nơi cư trú: Số 8/12 Đ, Phường 1, thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

4. Bà Trần Thị Kh, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số 287/2 M, Phường 2, thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vụ án Đinh Văn Th bị Cơ quan điều tra Viện Kiểm sát nhân dân (sau đây viết là VKSND) tối cao khởi tố về tội “*Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản*”, xảy ra tại Chi cục Thi hành án dân sự (sau đây viết là CcTHADS) thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng. VKSND tối cao (Vụ 6) đã có quyết định truy tố và chuyển vụ án đến Tòa án nhân dân (sau đây viết là TAND) thành phố BL để xét xử sơ thẩm. Ngày 20/12/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết là VKSND) thành phố BL ra quyết định phân công Nguyễn Xuân Đ, Kiểm sát viên sơ cấp, Phó Viện trưởng VKSND thành phố BL và bà Hoàng Thu Nh, Kiểm sát viên sơ cấp Vụ 6 VKSND tối cao (được biệt phái) thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm.

Sau khi có quyết định phân công, do có mối quan hệ bạn bè, quen biết từ trước nên Đinh Văn Th nói với vợ là bà Trần Thị Lệ Q liên hệ để nhờ Nguyễn Xuân Đ giúp đỡ cho mình được xử mức án nhẹ. Tối ngày 12/01/2020, bà Trần Thị Lệ Q điện thoại cho Nguyễn Xuân Đ hỏi địa chỉ nhà và cùng chị gái là bà Trần Hồng Ch đến nhà riêng của Đ tại Số 08 N, thành phố BL. Tại đây, bà Trần Thị Lệ Q đặt vấn đề nhờ Nguyễn Xuân Đ giúp đỡ cho Đinh Văn Th và được Nguyễn Xuân Đ hứa hẹn giúp đỡ cho Đinh Văn Th. Sau đó, Nguyễn Xuân Đ

hướng dẫn bà Q đi gặp các ông Vũ Đức C, Thẩm phán được phân công xét xử vụ án Đinh Văn Th; ông Nguyễn Khắc Q1, Chánh án TAND thành phố BL và ông Đặng Văn Đ, Viện trưởng VKSND thành phố BL để nhờ giúp đỡ cho Đinh Văn Th. Đồng thời, yêu cầu có giấy tờ, tài liệu gì để xem xét là tình tiết giảm nhẹ nộp cho Nguyễn Xuân Đ để làm cơ sở đề xuất mức án theo hướng có lợi cho Đinh Văn Th.

Khoảng 15 giờ ngày 13/01/2020, Nguyễn Xuân Đ điện thoại hẹn bà Trần Thị Lệ Q đến phòng làm việc của mình để xem các tài liệu xin giảm nhẹ hình phạt cho Đinh Văn Th, rồi hướng dẫn bà Trần Thị Lệ Q nộp các tài liệu này cho bộ phận văn thư của VKSND thành phố BL và TAND thành phố BL. Sau đó, Nguyễn Xuân Đ thống nhất với bà Trần Thị Lệ Q chuẩn bị sẵn số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) để đưa cho bà Hoàng Thu Nh nhờ giúp đỡ cho Đinh Văn Th. Ngày 17/01/2020, bà Q đã mượn bà Trần Hồng Ch số tiền 100.000.000 đồng chuẩn bị sẵn theo yêu cầu của Nguyễn Xuân Đ (BL 863-881).

Ngày 19/01/2020, Nguyễn Xuân Đ nhiều lần sử dụng điện thoại số 0907278525 gọi điện cho Đinh Văn Th theo số điện thoại 0814776688, 0974792968 cho biết bà Hoàng Thu Nh đã đến thành phố BL để tham gia xét xử vụ án, cùng các cán bộ Cơ quan điều tra VKSND tối cao từ Đắk Lắk đến tham dự phiên tòa và nhắc Đinh Văn Th nói lại với vợ chuẩn bị số tiền 100.000.000 đồng để đưa cho bà Hoàng Thu Nh như đã thỏa thuận trước đó.

Khoảng 17 giờ 33 phút ngày 19/01/2020, bà Trần Thị Lệ Q sử dụng số điện thoại 0963104567 gọi cho Nguyễn Xuân Đ và được Đ thông báo đang sắp xếp gặp mặt để đưa quà cho bà Hoàng Thu Nh. Đến 17 giờ 42 phút cùng ngày, Đ gọi điện thoại thông báo đã mời cơm tối bà Nhường cùng các anh bên cơ quan điều tra và dặn bà Q ngoài việc chuẩn bị quà cho bà Hoàng Thu Nh như đã trao đổi thì chuẩn bị thêm 03 phần quà Tết cho các anh bên cơ quan điều tra đi cùng, mỗi người gồm một gói trà và một phong bì 2.000.000 đồng; chuẩn bị từ 1.500.000 đồng đến 2.000.000 triệu đồng đưa cho Đ để trả tiền bữa ăn tối, bà Q đồng ý và chuẩn bị sẵn số tiền và quà.

Đến 18 giờ 52 phút cùng ngày, trong lúc Nguyễn Xuân Đ cùng bà Hoàng Thu Nh, ông Trần Danh H, Điều tra viên và ông Cao Văn Ph, lái xe Cơ quan điều tra VKSND tối cao đang ngồi ăn cơm tại quán ăn HĐ, số 268/4 Hoàng Văn Thụ, thành phố BL thì bà Trần Thị Lệ Q điện thoại cho Đ hỏi địa chỉ và cách thức đưa quà. Sau khi được hướng dẫn, bà Q đi xe mô tô đến cách quán ăn HĐ khoảng hơn 40m thì dừng xe lấy điện thoại ra bật chế độ ghi âm rồi bỏ vào túi quần, sau đó tiếp tục đi xe mô tô đến phía trước quán ăn HĐ. Khi thấy chiếc xe ô tô biển kiểm soát Số 49A-235.26, màu đỏ, của Nguyễn Xuân Đ như mô tả, bà Q dừng xe phía trước cách xe ô tô này khoảng 4-5 m rồi sử dụng điện thoại số 0963104567 gọi điện nói Nguyễn Xuân Đ đi bộ ra phía trước quán ăn HĐ để nhận quà. Lúc này, bà Q một tay xách túi quà bên trong có 100.000.000 đồng, tay còn lại xách 03 túi

quà bên trong mỗi túi có 2.000.000 đồng. Khi gặp Nguyễn Xuân Đ, bà Q đưa một túi cho Đ và nói: *“Đây là quà của chị Nhường”* rồi đưa tiếp 03 túi quà bên trong mỗi túi có 2.000.000 đồng nói *“quà của mấy anh điều tra”*, đồng thời đưa thêm 2.000.000 đồng để Đ thanh toán tiền ăn rồi chạy xe đi. Nguyễn Xuân Đ cầm 04 túi quà cho vào cốp xe rồi đi vào bàn tiếp tục ăn tối. Ăn cơm xong, Đ dùng xe ô tô của mình chở bà Hoàng Thu Nh, ông Trần Danh H, ông Cao Văn Ph về khách sạn T, Số 101 Phạm Phú Thứ, thành phố BL nghỉ. Khi đến khách sạn, ông Huế, ông Phương xuống xe đi vào khách sạn trước, còn Đ và bà Nhường ở lại trước sảnh khách sạn. Tại đây, theo lời khai của Nguyễn Xuân Đ, Đ mở cốp xe lấy 04 túi quà đưa hết cho bà Hoàng Thu Nh nói đây là quà của gia đình bị cáo Th gửi 01 túi cho bà Nhường và 03 túi quà của mấy anh bên Cơ quan điều tra, mỗi túi có 2.000.000 đồng, nhờ bà Nhường chuyển giúp, bà Nhường đồng ý nhận 04 túi quà rồi đi lên phòng khách sạn, còn Đ lái xe đi về. Khi về đến nhà, Nguyễn Xuân Đ gọi điện thoại thông báo cho bà Trần Thị Lệ Q biết đã chuyển quà cho bà Hoàng Thu Nh và các cán bộ điều tra. (BL 102-208; 223-260; 627-725; 909-973).

Ngày 20/01/2020, TAND thành phố BL mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Đinh Văn Th, về tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản”. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố là bà Hoàng Thu Nh đề nghị mức án 30 - 36 tháng tù giam đối với Đinh Văn Th. Hội đồng xét xử tuyên phạt Đinh Văn Th 30 tháng tù giam theo đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, Đinh Văn Th đã làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tuy nhiên, qua tìm hiểu Th biết được mức án mà Tòa sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội nên tại phiên tòa phúc thẩm ngày 05/6/2020 do TAND tỉnh Lâm Đồng đưa vụ án ra xét xử, Đinh Văn Th đã rút đơn kháng cáo, Hội đồng xét xử đã đình chỉ xét xử phúc thẩm (BL: 408-415; 749-772).

Ngày 29/6/2020, bà Trần Thị Lệ Q làm đơn tố cáo Nguyễn Xuân Đ nhận tiền hối lộ đến Cơ quan điều tra VKSND tối cao với tổng số tiền 120.000.000 đồng gồm: 100.000.000 đồng (tiền đưa bà Hoàng Thu Nh); 10.000.000 đồng tiền đưa cho Nguyễn Xuân Đ tiếp khách; 6.000.000 đồng tiền quà tết các cán bộ điều tra; 2.000.000 đồng tiền thanh toán bữa ăn tại quán HĐ; 2.000.000 đồng đưa cho Đ trước đó, khi Đ và Th gặp nhau trao đổi để Đ giúp cho Th. Yêu cầu Nguyễn Xuân Đ phải trả lại toàn bộ số tiền 120.000.000 đồng (BL 465-473; 901-999).

Quá trình điều tra, Nguyễn Xuân Đ khai báo quanh co, phủ nhận việc hứa giúp Đinh Văn Th được xử án treo hoặc xử phạt dưới 10 tháng tù giam, không thừa nhận chiếm đoạt số tiền 108.000.000 đồng do bà Trần Thị Lệ Q đưa tại quán ăn HĐ vào tối ngày 19/01/2020, Đ khai đã đưa số tiền 100.000.000 đồng cho bà Hoàng Thu Nh, nên hành vi trên chỉ phạm tội *“Môi giới hối lộ”* và đồng

ý khắc phục toàn bộ hậu quả. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra VKSND tối cao đã xác định như sau:

- Sau khi bà Trần Thị Lệ Q làm đơn tố cáo, Nguyễn Xuân Đ đã gọi điện thoại cho bà Q nói về việc đã giúp đỡ hết mức trong khả năng, đã đưa quà (tiền) cho bà Hoàng Thu Nh và Đ đồng ý sẽ hoàn trả lại toàn bộ số tiền 120.000.000 đồng bà Q đã đưa cho Đ (BL 102-188).

- Theo lời khai của ông Trần Văn T, Kiểm sát viên VKSND thành phố BL, ngày 11/6/2020, Nguyễn Xuân Đ đã nhờ ông Tuấn gặp để thăm dò việc bà Trần Thị Lệ Q làm đơn tố cáo Đ và nhờ Tuấn chuyển lời số tiền đã nhận từ bà Q, Đ sẽ bỏ tiền cá nhân ra để hoàn trả. Tuy nhiên, bà Trần Thị Lệ Q không đồng ý theo lời đề nghị của ông Trần Văn T (BL 885-895).

- Theo Lời khai của bà Trần Thị Hồng Ch, ngày 07/7/2020, Nguyễn Xuân Đ gọi điện thoại hẹn gặp và nhờ bà Chiên nói lại với bà Trần Thị Lệ Q nếu rút đơn tố cáo thì Đ đồng ý trả lại cho bà Q số tiền 120.000.000 đồng. Đồng thời, Nguyễn Xuân Đ đưa cho bà Chiên đơn xin rút đơn tố cáo khoảng 4 đến 5 bản do Đ soạn sẵn có nội dung bà Q đồng ý rút lại toàn bộ nội dung đơn tố cáo Đ đã có hành vi tiêu cực nhận tiền hối lộ khi giải quyết vụ án Đinh Văn Th. Bà Trần Hồng Ch từ chối nhận đơn, nhưng hứa sẽ chuyển lời đề nghị của Đ lại cho bà Q biết. Trên cơ sở lời khai của bà Trần Hồng Ch. Ngày 31/03/2021, Cơ quan điều tra VKSND tối cao đã tiến hành kiểm tra máy vi tính do Nguyễn Xuân Đ sử dụng tại VKSND thành phố BL, khôi phục lại dữ liệu vi tính đã xóa và đã thu giữ được trên máy vi tính “Đơn xin rút đơn tố cáo”. Ngoài ra, còn thu giữ hoá đơn thanh toán tiền của VKSND thành phố BL tại quán ăn HD bữa ăn mà Nguyễn Xuân Đ đã nhận của bà Trần Thị Lệ Q 2.000.000 đồng (BL 316-321; 901-999).

- Sau khi làm đơn tố cáo Nguyễn Xuân Đ, bà Trần Thị Lệ Q đã cung cấp cho Cơ quan điều tra VKSND tối cao 02 USB lưu trữ 10 tệp tin âm thanh, 09 tệp tin hình ảnh và 05 tệp tin video có chứa đựng nội dung ghi âm những cuộc gọi điện thoại nói chuyện giữa những người có liên quan. Cơ quan điều tra VKSND tối cao đã trưng cầu giám định các tài liệu nói trên đến Viện khoa học hình sự Bộ Công an. Kết quả giám định xác định các tệp tin không bị cắt ghép, chỉnh sửa và nội dung xác định Nguyễn Xuân Đ hứa hẹn với bà Q về việc sẽ xử Đinh Văn Th án treo hoặc dưới 10 tháng tù giam; các cuộc điện thoại Đ thúc giục bà Q đưa tiền và hướng dẫn cách thức đưa tiền.

- Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra VKSND tối cao đã tiến hành thực nghiệm lại hiện trường vụ án tại quán ăn HD, kết quả phù hợp với nội dung đơn tố cáo và các tài liệu chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra.

- Theo lời khai bà Hoàng Thu Nh thừa nhận có nhận một túi quà Tết từ Nguyễn Xuân Đ tại khách sạn T, khi về phòng thì thấy bên trong túi có một gói trà, không có tiền. Kết quả đối chất giữa bà Hoàng Thu Nh với Nguyễn Xuân Đ,

hai bên vẫn giữ nguyên lời khai trong quá trình điều tra. Lời khai các ông Trần Danh H, ông Cao Văn Ph xác nhận khi về đến khách sạn T thì lên phòng luôn nên không biết việc Nguyễn Xuân Đ có đưa quà cho Hoàng Thu Nh hay không, bản thân các ông không nhận được gì.

Theo lời khai của bà Trần Thị Lệ Q đã đưa cho Nguyễn Xuân Đ tổng số tiền là 120 triệu đồng, tuy nhiên tài liệu điều tra chỉ có căn cứ xác định Đ đã nhận của bà Trần Thị Lệ Q với tổng số tiền là 108.000.000 đồng gồm 04 túi quà, bên trong có tổng cộng 106.000.000 đồng; 2.000.000 đồng để trả tiền bữa ăn tối tại quán ăn HĐ vào tối ngày 19/01/2020.

Đối với số tiền 10.000.000 đồng mà bà Trần Thị Lệ Q khai đã đưa cho Nguyễn Xuân Đ tại Viện kiểm sát nhân dân thành phố BL để đi tiếp khách chiều ngày 13/01/2020 và số tiền 2.000.000 đồng Đinh Văn Th khai đưa cho Nguyễn Xuân Đ trước đó thì ngoài lời khai của Quyên, Th không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên không đủ cơ sở xác định Nguyễn Xuân Đ chiếm đoạt số tiền này.

Về trách nhiệm của những người liên quan trong vụ án:

Đối với bà Trần Thị Lệ Q, đã có hành vi đưa tiền cho Nguyễn Xuân Đ tổng cộng 108.000.000 đồng để nhờ giúp Đinh Văn Th theo hứa hẹn của Đ đối với Đinh Văn Th và Trần Thị Lệ Q có dấu hiệu của tội “*Đưa hối lộ*”. Tuy nhiên, trước khi vụ việc bị phát giác, bà Q đã có đơn tố cáo đến Cơ quan điều tra VKSND tối cao, đồng thời cung cấp các tài liệu, chứng cứ quan trọng góp phần để cơ quan điều tra làm rõ hành vi phạm tội của Nguyễn Xuân Đ. Căn cứ khoản 7 Điều 364 BLHS 2015. Cơ quan điều tra VKSND tối cao không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà Trần Thị Lệ Q là có căn cứ.

Đối với bà Hoàng Thu Nh, theo lời khai của Nguyễn Xuân Đ bà Nhường đã nhận 04 (bốn) túi quà bên trong có tiền do Đ đưa tại khách sạn T, nhưng việc đưa quà không có ai chứng kiến, Nguyễn Xuân Đ cũng không đưa ra được tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh. Về phía bà Hoàng Thu Nh qua lấy lời khai và qua đối chất với bị cáo Nguyễn Xuân Đ, xác định chỉ nhận 01 túi trà, bên trong không có tiền và đã phủ nhận toàn bộ lời khai của Nguyễn Xuân Đ. Mặt khác, quá trình điều tra không xác định được bà Hoàng Thu Nh có hứa hẹn hay liên hệ với bà Trần Thị Lệ Q, việc xét xử vụ án Đinh Văn Th đúng các quy định của pháp luật nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với bà Hoàng Thu Nh.

Cáo trạng số 2227/CT-VKSTC-V6 ngày 15/6/2022 của VKSND tối cao đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân Đ về tội “*Nhận hối lộ*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 354 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (*sau đây viết là BLHS 2015*).

Tại phiên toà sơ thẩm,

Bị cáo Nguyễn Xuân Đ thừa nhận cơ bản nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng. Tuy nhiên, còn một số nội dung trong cáo trạng xác định hành vi phạm tội của bị cáo chưa chính xác. Cụ thể: bị cáo không có hứa hẹn giúp cho Đinh Văn Th được hưởng án treo hoặc mức án 09 tháng như cáo trạng nêu; việc nhận lời giúp Đinh Văn Th là xuất phát từ tình cảm bạn bè, cùng công tác tại thành phố BL. Tại phòng làm việc của bị cáo, bà Trần Thị Lệ Q có nói cho bị cáo biết là sẽ đưa cho bà Hoàng Thu Nh số tiền 100.000.000đ, đồng thời bà Hoàng Thu Nh cũng có nhờ bị cáo nhận giùm số tiền này và các tài liệu do bà Q giao; bị cáo chỉ là người trung gian thực hiện thỏa thuận giữa bà Nhường và bà Q. Vào tối ngày 19/01/2020 bị cáo có nhận 04 túi quà do bà Q đưa để gửi cho bà Nhường và các cán bộ điều tra; bị cáo biết là quà của bà Nhường như bà Q và bà Nhường đã nói với bị cáo, nhưng không kiểm tra số tiền trong các túi quà đó; sau đó, bị cáo đã đưa 04 túi quà cho bà Nhường tại khách sạn T vào tối ngày 19/01/2020 nơi bà Nhường và đoàn công tác nghỉ. Ngoài ra, bị cáo có nhận của bà Q 2.000.000 đồng để thanh toán tiền ăn tiếp đoàn công tác tại quán HĐ thành phố BL vào tối ngày 19/01/2020. Bị cáo thừa nhận có phạm tội nhưng không đồng ý với nội dung của cáo trạng đã nêu việc bị cáo hứa hẹn giúp Đinh Văn Th được hưởng án treo hoặc mức án 09 tháng tù. Đối với số tiền 108.000.000 đồng người nhà của bị cáo nộp theo đề nghị của bị cáo tại Biên lai thu số 0003711 ngày 01/7/2022 của Cục Thi hành án tỉnh Lâm Đồng là khoản tiền bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả đối với số tiền bị chiếm đoạt mà bị cáo đã nhận của bà Q để đưa cho bà Nhường và các cán bộ điều tra theo yêu cầu của bà Q vì không muốn bà Q làm lớn chuyện, ảnh hưởng đến ông việc và gia đình của bị cáo. Bị cáo cam đoan số tiền 108.000.000 đồng mà bà Q bỏ trong 04 túi quà đưa cho bị cáo vào tối ngày 19/01/2020 bị cáo đã đưa hết cho bà Nhường tại khách sạn T nhưng bị cáo không có chứng cứ.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử (*sau đây viết là HĐXX*) xem xét bản chất của sự việc xuất phát từ tình cảm bạn bè, cùng công tác nên bị cáo đã có hành vi không đúng, vi phạm quy chế của ngành kiểm sát, làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, của Nhà nước, của ngành và pháp luật. Xin HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo mức án thấp nhất để có điều kiện sớm trở về hòa nhập cộng đồng, xã hội trở thành công dân có ích.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ đề nghị HĐXX xem xét về tội danh và khung hình phạt của bị cáo; hồ sơ vụ án có nhiều tình tiết chưa làm rõ như việc trích xuất camera của khách sạn T vào tối ngày 19/01/2020 để xác định bà Hoàng Thu Nh có nhận 04 túi quà do bị cáo chuyển giùm bà Q hay không? Đồng thời chưa làm rõ các túi quà bà Q giao cho bị cáo có số tiền 106.000.000 đồng trong đó hay không, nếu bị cáo có phạm tội thì chỉ phạm tội ở khung hình phạt khoản 1 Điều 354 BLHS hoặc là đồng phạm đối với tội danh

nhận hối lộ tại khoản 2 Điều 354 BLHS. Đề nghị HĐXX trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Kiểm sát viên đại diện VKSND tối cao giữ quyền công tố phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát: Giữ nguyên Cáo trạng số 2227/CT-VKKSTC-V6 ngày 15/6/2022, đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Đ phạm tội “*Nhận hối lộ*”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 354; điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS 2015, xử phạt bị cáo Đ mức án từ 04 đến 05 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho bà Trần Thị Lệ Q số tiền 108.000.000 đồng do bị cáo nộp để khắc phục hậu quả theo Biên lai thu số 0003711 ngày 01/7/2022 của Cục Thi hành án tỉnh Lâm Đồng. Đồng thời phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, không đồng ý với lời trình bày của bị cáo và các luận cứ của Luật sư bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trưng tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người tố cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp đúng quy định.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người tố cáo là bà Trần Thị Lệ Q có đơn xin xét xử vắng mặt, nội dung đơn vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thu Nh, ông Trần Văn T, bà Trần Hồng Ch, bà Trần Thị Kh đều có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên lời trình bày tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án. HĐXX xét thấy theo đề nghị của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, của bị cáo và của các Luật sư bào chữa cho bị cáo thì việc vắng mặt những người tham gia tố tụng nói trên không làm ảnh hưởng đến việc tranh tụng tại phiên tòa. HĐXX căn cứ vào Điều 291, 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tiến hành xét xử vụ án.

[3] Bị cáo Nguyễn Xuân Đ, nguyên là Kiểm sát viên sơ cấp, Phó Viện trưởng VKSND thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng được phân công cùng với bà Hoàng Thu Nh Kiểm sát viên Vụ 6, VKSND tối cao biệt phái để cùng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án Đinh Văn Th, về tội “*Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản*”. Với vị trí, nhiệm vụ được phân công và thông qua sự quen biết trong quá trình công tác trước đó, Đ và Th đã liên lạc với nhau qua đó Th biết Đ là người thực hành quyền công tố trong phiên tòa xét xử Đinh Văn Th. Th đã nói với vợ là bà Trần Thị Lệ Q đến nhà Nguyễn Xuân Đ nhờ giúp đỡ, được Đ hứa hẹn giúp mức án nhẹ nhất cho bị cáo Đinh Văn Th với vai trò vị trí là

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố trong vụ án Đinh Văn Th “Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản”, phiên tòa mở vào ngày 20/01/2020. Để thực hiện lời hứa hẹn, Đ và bà Q đã nhiều lần trao đổi, thỏa thuận bằng điện thoại di động, theo đó Đ đã chủ động điện thoại liên lạc với Quyên chuẩn bị số tiền 108.000.000 đồng, trong đó: 106.000.000 đồng bỏ vào 04 túi quà gồm 01 túi 100.000.000 đồng, 03 túi quà còn lại mỗi túi 2.000.000 đồng để Đ trực tiếp đưa cho bà Hoàng Thu Nh và các cán bộ điều tra của VKSND tối cao nhờ giúp đỡ trong vụ án Đinh Văn Th vào tối ngày 19/01/2020 và đưa thêm cho Đ số tiền 2.000.000 đồng để Đ thanh toán bữa ăn tối ngày 19/01/2020 tại quán ăn HĐ, thành phố BL. Tổng số tiền mà Nguyễn Xuân Đ đã trực tiếp nhận của bà Trần Thị Lệ Q vào tối ngày 19/01/2020 là 108.000.000 đồng mục đích là để giúp cho Đinh Văn Th được mức án nhẹ nhất khi Nguyễn Xuân Đ và Hoàng Thu Nh là 02 kiểm sát viên cùng thực hành quyền công tố trong vụ án xét xử Đinh Văn Th.

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đối chiếu với lời trình bày của bị cáo và luận cứ của Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa, HĐXX thấy rằng, bị cáo Nguyễn Xuân Đ là người đang giữ chức vụ quyền hạn, có ảnh hưởng đối với mức hình phạt của bị cáo Đinh Văn Th trong vụ án hình sự do Đ được phân công thực hành quyền công tố. Với vai trò Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động xét xử tại phiên tòa. Sau khi được phân công, bị cáo Đ đã có sự tiếp xúc với bị cáo Đinh Văn Th và gia đình của Đinh Văn Th, qua đó đã có sự hứa hẹn giúp cho Đinh Văn Th được mức án nhẹ nhất khi xét xử Th tại phiên tòa. Đ đã hướng dẫn cho Th và gia đình của Th nộp các tài liệu liên quan đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và trực tiếp nhận của Trần Thị Lệ Q là vợ của bị cáo Đinh Văn Th số tiền 108.000.000 đồng vào tối ngày 19/01/2020 mục đích để giúp cho Đinh Văn Th có mức án nhẹ nhất tại phiên tòa sơ thẩm ngày 20/01/2020. Sự thỏa thuận và hứa hẹn dùng ảnh hưởng vị trí, nhiệm vụ được phân công của Nguyễn Xuân Đ đối với Đinh Văn Th và người nhà của Đinh Văn Th trong hoạt động công vụ để trực tiếp nhận số tiền 108.000.000 đồng vào tối ngày 19/01/2020 đã đủ yếu tố cấu tội “*Nhận hối lộ*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 354 BLHS 2015. Cáo trạng số 2227/CT-VKSTC-V6 ngày 15/6/2022 của VKSND tối cao truy tố đối với bị cáo Nguyễn Xuân Đ là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- *Tình tiết giảm nhẹ*:

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, v khoản 1 Điều 51 BLHS. Đề nghị của VKS là có căn cứ, tuy nhiên qua quá trình tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX thấy rằng tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo có thái độ thành

khẩn, ăn năn, hối cải nhưng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét lại một số nội dung của cáo trạng truy tố bị cáo và ý kiến phát biểu luận tội của KSV tại phiên tòa xem xét đối với nội dung bị cáo không có động cơ hứa hẹn mức án treo và không có thỏa thuận đưa hối lộ số tiền 106.000.000 đồng, bị cáo chỉ là người trung gian nhận hộ cho bà Hoàng Thu Nh theo thỏa thuận trước đó giữa bà Nhường và bà Q mà bị cáo được biết. Qua lời trình bày thừa nhận diễn biến của sự việc liên quan đến chức vụ, quyền hạn và nhiệm vụ công vụ được phân công, cùng với việc tiếp xúc, trao đổi thỏa thuận các cách thức đưa nhận tiền giữa bị cáo và bà Trần Thị Lệ Q vào tối ngày 19/01/2022 và việc nộp lại số tiền 108.000.000 đồng để khắc phục, HĐXX thấy rằng bị cáo cũng đã nhận thức rõ hành vi vi phạm pháp luật của mình nên cần áp dụng thêm cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tội phạm được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo là người am hiểu pháp luật, biết rõ hành vi nhận hối lộ bị pháp luật cấm nhưng vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là xem thường pháp luật, ảnh hưởng đến uy tín của các cơ quan tiến hành tố tụng, gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống cộng đồng, làm mất niềm tin của nhân dân vào hệ thống pháp luật, ảnh hưởng đến công cuộc cải cách tư pháp. Tội phạm thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội, mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Theo đề nghị của Kiểm sát viên đại diện cho VKS tại phiên tòa, HĐXX tuyên trả lại cho bà Trần Thị Lệ Q số tiền 108.000.000 đồng theo Biên lai thu số 0003711 ngày 01/7/2022 của Cục Thi hành án tỉnh Lâm Đồng là khoản tiền bị cáo khắc phục hậu quả đối với số tiền đã chiếm đoạt.

[7] Về trách nhiệm của những người liên quan trong vụ án:

Đối với bà Trần Thị Lệ Q, đã có hành vi đưa tiền cho bị cáo Nguyễn Xuân Đ tổng cộng 108.000.000 đồng để nhờ giúp Đinh Văn Th được xử án treo hoặc 9 tháng tù giam, có dấu hiệu của tội “*Đưa hối lộ*”. Tuy nhiên, trước khi vụ việc bị phát giác, bà Q đã có đơn tố cáo đến Cơ quan điều tra VKSND tối cao, đồng thời cung cấp các tài liệu, chứng cứ quan trọng góp phần để Cơ quan điều tra làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Xuân Đ. Căn cứ khoản 7 Điều 364 BLHS 2015. Cơ quan điều tra VKSND tối cao không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà Trần Thị Lệ Q là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với bà Hoàng Thu Nh, theo lời khai của Nguyễn Xuân Đ bà Nhường đã nhận 04 (bốn) túi quà bên trong có tiền từ Đ đưa tại Khách sạn T nhưng việc đưa quà không có ai chứng kiến, Nguyễn Xuân Đ cũng không đưa ra được tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh. Về phía bà Hoàng Thu Nh qua lấy lời khai và qua đối chất với bị cáo Nguyễn Xuân Đ, xác định chỉ nhận 01 túi trà, bên trong

không có tiền và đã phủ nhận toàn bộ lời khai của Nguyễn Xuân Đ. Mặt khác, quá trình điều tra không xác định được bà Hoàng Thu Nh hứa hẹn hay liên hệ với bà Trần Thị Lệ Q, việc xét xử vụ án Đinh Văn Th đúng quy định của pháp luật nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với bà Hoàng Thu Nh là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Đ phạm tội “*Nhận hối lộ*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 354; điểm b, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Đ 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/7/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Trả cho bà Trần Thị Lệ Q số tiền 108.000.000 đồng (một trăm lẻ tám triệu đồng) theo Biên lai thu số 0003711 ngày 01/7/2022 của Cục Thi hành án tỉnh Lâm Đồng.

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Xuân Đ phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, bị cáo, có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Riêng người tố cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (*người liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan*) vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSNDCC tại Tp HCM (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng PV06 CA Lâm Đồng (01);
- Cơ quan CSĐT CA Lâm Đồng (02);
- Cơ quan THAHS CA Lâm Đồng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Trại tạm giam (02);
- Bị cáo (01);
- Người tố cáo (01);
- Người liên quan (04);
- Người bào chữa (04);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Lưu Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Hồng